**Bài 23: BÉT – TÔ – VEN VÀ BẢN XÔ – NÁT ÁNH TRĂNG (3 tiết)**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

 **Bài: LUYỆN TẬP VỀ TÍNH TỪ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Luyện tập về tính từ.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng dùng tính từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi: **Truyền điện** để khởi động bài học.+ Câu 1: Tìm các tính từ chỉ vị của quả táo.+Câu 2: Tìm các tính từ chỉ vị âm thanh trong giờ ra chơi.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi để khởi động vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi+ ngọt, ngọt ngào, ngọt lịm, …+ ồn, ồn ào, ầm ĩ, xôn xao, …- HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện. |
| **2. Luyện tập**- Mục tiêu:+ Luyện tập về tính từ.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: |
| Bài 1: Tìm tính từ có trong bài đọc *Bét-tô-ven và bản xô-nát Ánh trăng* theo hai nhóm dưới đây- GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:- Giáo viên yêu cầu HS đọc thầm bài *Bét-tô-ven và bản xô-nát Ánh trăng* và làm việc cá nhân- Gọi HS chia sẻ bài làm- GV nhận xét, kết luận  | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- HS làm bài cá nhân- 2-3 HS chia sẻ bài làm- Nhận xét, bổ sung.- kết quả:+ Tính từ chỉ đặc điểm của tiếng nhạc: êm ái, nhẹ nhàng, mạnh mẽ.+ Tính từ chỉ đặc điểm của dòng sông: xinh đẹp, lấp lánh (ánh trăng).- HS lắng nghe |
| **Bài 2.** Tính từ nào dưới đây có thể thay cho mỗi ô vuông- YC HS đọc yêu cầu bài- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2, chọn các tính từ *trắng, đen, đỏ, hiền, xấu, đẹp* để hoàn thiện các thành ngữ.- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng để thực hiện yêu cầu bài tập (Chia lớp thành 2 đội chơi)- GV nhận xét, tuyên dương HS- GV nhận xét, chốt kiến thức- Gọi HS đọc lại các thành ngữ**Bài 3. Đọc đoạn thơ dưới đây và thực hiện các yêu cầu** - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- Gọi HS đọc đoạn thơ- GV mời HS làm việc theo nhóm 2: + Tìm các tính từ chỉ màu xanh trong đoạn thơ. Mỗi tính từ đó được dùng để tả đặc điểm của sự vật nào?+ Viết 2-3 câu có sử dụng tính từ em tìm được ở bài tập a.- GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương  | - HS đọc yêu cầu bài- Các nhóm thảo luận và chọn các tính từ.- HS chơi trò chơi- KQ: hiền như bụt, đen như than, đỏ như gấc, xấu như ma, trắng như tuyết, đẹp như tiên. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm- 2-3 HS đọc - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.- 1 HS đọc đoạn thơ- Các nhóm tiến hành thảo luận.- Các nhóm trình bày kết quả.- Các nhóm khác nhận xét.- Kết quả: a. Các tính từ chỉ màu xanh trong đoạn thơ là: xanh, xanh mát, xanh ngắt. Mỗi tính từ đó được dùng để tả đặc điểm của các sự vật khác nhau: tính từ *xanh* chỉ đặc điểm của tre, lúa, ước mơ; tính từ *xanh mát* chỉ đặc điểm của dòng sông; tính từ *xanh ngắt* chỉ đặc điểm của mùa thu (của bầu trời mùa thu).b. HS nêu nhiều đáp án khác nhau. VD: Bầu trời *xanh ngắt* không một gợn mây. Chúng tôi thích thú vì được vui chơi trong khu rừng *xanh mát* này.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Truyền điện”.+ GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Nêu các tính từ chỉ đặc điểm theo yêu cầu của bạn.- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS tham gia trò chơi vận dụng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |